

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2024

THÔNG TIN KHU ĐẤT CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ
(lần 09)

1. Về quy hoạch kiến trúc

a) Vị trí: Khu đất nằm tại góc Đồng Khởi - Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1; có vị trí 03 mặt tiền đường: Ngô Đức Kế - Đồng Khởi - Tôn Đức Thắng), trong đó mặt tiền đường chính là Đồng Khởi.

- Phía Tây Nam : giáp đường Đồng Khởi.
- Phía Đông Nam : giáp đường Tôn Đức Thắng.
- Phía Tây Bắc : giáp đường Ngô Đức Kế.
- Phía Đông Bắc : giáp khu đất 21 Ngô Đức Kế.

b) Hình dáng khu đất: Chiều sâu ngắn (11,76m - 15,09m), nhưng mặt tiền kéo dài theo trục Đồng Khởi từ Ngô Đức Kế, đến góc Đồng Khởi và Tôn Đức Thắng nở rộng khuôn viên.

c) Quy hoạch và sử dụng khu đất.

- Về diện tích khu đất:

Căn cứ Bản đồ hiện trạng vị trí số 60918/KĐCN-TNMT đã được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm định ngày 24 tháng 12 năm 2010 xác định diện tích khu đất là **1.522,2m²** (trong đó: 1.458,1m² không phạm lộ giới và 64,1m² phạm lộ giới).

- Về các chỉ tiêu quy hoạch của khu đất

Theo Công văn số 6017/UBND-ĐTMT ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố và Công văn số 4007/SQHKT-QHKTT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc):

+ Chức năng công trình: phức hợp, bao gồm: khách sạn, thương mại, văn phòng, ở.

+ Mật độ xây dựng:

++ Khối đế: 70%

++ Khối tháp: tối đa 45%

+ Tầng cao: tối đa 20 tầng.

++ Khối bệ: 07 tầng (tương đồng và hài hòa với khách sạn Majestic là công trình bảo tồn, nằm đối diện)

++ Khối tháp: tối đa 13 tầng.

+ Hệ số sử dụng đất tối đa: 11; trong đó hệ số sử dụng đất ở: 3,0

2. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 11 năm 2015.

3. Mục đích của việc xác định giá đất: Làm cơ sở để đơn vị sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính bổ sung (nếu có) cho Nhà nước theo quy định.

4. Tiêu chí đánh giá cụ thể hồ sơ dự thầu

Theo bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 08 năm 2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường (đã đăng trên website của Sở Tài nguyên và Môi trường)

5. Giá dự thầu

Theo điểm 4, mục 1, phần II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02 tháng 8 năm 2016:

- Mức giá trần: **30.460.141 đồng.**

- Mức giá sàn: **15.230.071 đồng.**

6. Thư báo giá phải được để trong phong bì dán kín có niêm phong.

7. Thời hạn nộp Thư báo giá (theo mẫu): 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên website của Sở./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG